TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89/2025/QĐ-PT	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Tửu

Các Thẩm phán: Ông Phan Đức Phương

Ông Hà Huy Cầu

- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Phương Hà - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Phạm Ba Duy - Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số: 324/2024/QĐST-HC ngày 29 tháng 7 năm 2024, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ khoản 5 Điều 38, khoản 1 và khoản 2 Điều 116, điểm g khoản 1 Điều 143, Điều 144, Điều 206, Điều 213 Luật Tố tụng hành chính năm 2015; khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số: 130/2024/TLST-HC ngày 03 tháng 4 năm 2024 về việc "*Khiếu kiện quyết định hành chính*", giữa:

1. Người khởi kiện: **Bà Bùi Thị Bạch Y**, sinh năm 1965; Địa chỉ: 57/7/26 H, khu phố D, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền cho bà Bùi Thị Bạch Y: Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1983; Địa chỉ: 4 đường A, khu phố D, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (Hợp đồng ủy quyền ngày 08/3/2024 tại Phòng C, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Người bị kiện: **Ủy ban nhân dân thành phố T** (sau đây gọi tắt là "*UBND*"); Địa chỉ: A T, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh:

- Ông Trần Cảnh P; Chức vụ: Phó Trưởng Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Phạm Hoàng Anh T1; Chức vụ: Phó trưởng phòng tiếp dân - Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Phạm Duy K; Chức vụ: Nhân viên phòng tiếp dân Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Đình H, sinh năm 1968; Địa chỉ: D N, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Lê Hùng Bảo H1, sinh năm 1989; Địa chỉ: 57/7/26 H, khu phố D, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại đơn kháng cáo ngày 04 tháng 09 năm 2024 ông Nguyễn Chí T - đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện bà Bùi Thị Bạch Y đã kháng cáo quyết định đình chỉ, với lý do người khởi kiện cho rằng Quyết định đình chỉ giải quyết vụ kiện của bà Y là chưa phù hợp, không đúng quy định của pháp luật, cũng như sự thật khách quan của vụ án, bởi những lý do sau:

- Thứ nhất: Tại Biên bản làm việc ngày 23 tháng 5 năm 2024 giữa Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng thành phố T và bà Bùi Thị Bạch Y có nội dung, bà Y trình bày: *"Đề nghị UBND thành phố T, Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng thành phố T điều chỉnh tên chủ sử dụng tại các Quyết định số 4034/QĐ-UBND ngày 08/12/2020 của UBND thành phố T, Quyết định số 13706/QĐ/UBND ngày 05/10/2009, Quyết định số 2576/QĐ/UBND ngày 12/02/2010 của Chủ tịch U liên quan đến căn nhà bị thu hồi số B, tổ A, Khu phố A, phường B, Quận B (nay là phường A, thành phố T") thuộc khu đô thị M*".

Ý kiến Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng thành phố T: *"Ngày 09/5/2024, Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng thành phố T có nhận đơn yêu cầu của bà Bùi Thị Bạch Y theo nội dung như bà Y đã trình bày nêu trên. Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng thành phố T đang kiểm tra, rà soát để xem xét theo yêu cầu của bà theo quy định. Sau khi có kết quả sẽ thông báo cho bà Y được biết"*.

Ý kiến bổ sung của bà Y: *"liên quan đến việc này, tôi đã nhiều lần liên hệ với UBND phường A, Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng nhưng không được tiếp nhận giải quyết và trả lời không bằng văn bản (miệng), hướng dẫn tôi đi nhiều nơi, nhiều lần mà không có kết quả"*.

- Công văn số 2083/BBT ngày 28 tháng 5 năm 2024 về trả lời Đơn kiến nghị của công dân có nội dung: "*Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng thành phố T tiếp nhận đơn kiến nghị đề ngày 09/5/2024 của bà Bùi Thị Bạch Y, theo đơn bà cho biết đã cung cấp giấy tờ chứng minh quyền sở hữu đối với căn nhà (thửa đất) di dời số B, tổ A, khu phố A, phường B, Quận B là của bà và con trai là Lê Hùng Bảo H1, đề nghị điều chỉnh tên chủ sở hữu Bùi Thị Bạch Y và Lê Hùng Bảo H1*.

Qua kiểm tra, nội dung và hồ sơ bồi thường, hỗ trợ, Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng thành phố T nhận thấy…".

Công văn số 2083/BBT ngày 28 tháng 5 năm 2024 về việc trả lời Đơn kiến nghị của công dân về bản chất là chứa nội dung trả lời khiếu nại, có giá trị như quyết định giải quyết khiếu nại nên đã làm khôi phục thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính, phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính 2015.

- Thứ hai: Công tác thực hiện bồi thường, tái định cư cho bà Bùi Thị Bạch Y vẫn chưa thực hiện xong.

Tại các buổi tiếp xúc, làm việc, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND thành phố T đều thừa nhận ngay khi nhận được các Quyết định số 13706/QĐ/UBND ngày 05 tháng 10 năm 2009 và các Quyết định số 4034/QĐ/UBND ngày 08 tháng 12 năm 2020 thì bà Bùi Thị Bạch Y và con bà là anh Lê Hùng Bảo H1 đã có yêu cầu điều chỉnh lại các Quyết định nêu trên theo hướng đề nghị UBND thành phố T ban hành quyết định về việc bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư cho bà Bùi Thị Bạch Y và ông Lê Hùng Bảo H1 là chủ sử dụng, quản lý đối với căn nhà (thửa đất) bị giải tỏa tại địa chỉ B, tổ A, Khu phố A, phường B, Quận B (nay là phường A, thành phố T); Hoặc điều chỉnh Điều 1 của Quyết định số 13706/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2009, xác định bà Bùi Thị Bạch Y và ông Lê Hùng Bảo H1 là chủ sử dụng, quản lý đối với căn nhà (thửa đất) bị giải tỏa tại địa chỉ B, tổ A, Khu phố A, phường B, Quận B (nay là phường A, thành phố T). Việc này được thể hiện rõ trong các biên bản tiếp xúc, làm việc giữa UBND thành phố T, Ban Bồi thường và bà Y, ông Lê Hùng Bảo H1.

Mặt khác, công tác thực hiện bồi thường, tái định cư cho bà Bùi Thị Bạch Y vẫn chưa thực hiện xong nên UBND thành phố Thủ Đức không đặt ra vấn đề thời hiệu khởi kiện và cũng không yêu cầu Tòa án xem xét việc này.

Từ những cơ sở trên, người đại diện của bà Bùi Thị Bạch Y kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết:

1. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 324/2024/QĐST-HC ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tiếp tục thụ lý, giải quyết yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Bạch Y.

2. Hoặc hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 324/2024/QĐST-HC ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và chuyển hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Bạch Y.

XÉT THẤY:

Theo nội dung Đơn khởi kiện ngày 08 tháng 3 năm 2024 người khởi kiện bà Bùi Thị Bạch Y yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc UBND thành phố T ban hành quyết định điều chỉnh Điều 1 của Quyết định số 13706/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2009 của U (nay là thành phố T) xác định bà Bùi Thị Bạch Y và ông Lê Hùng Bảo H1 là chủ sử dụng, quản lý đối với căn nhà bị giải tỏa tại địa chỉ: B tổ A, khu phố A, phường B, Quận B (nay là phường B, thành phố T).

Ngày 12 tháng 02 năm 2010, U ban hành Quyết định số 2576/QĐ-UBND về việc điều chỉnh nội dung Điều 1 của Quyết định số 13706/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2009.

Ngày 08 tháng 12 năm 2020, U ban hành Quyết định số 4034/QĐ-UBND về điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 13706/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2009 và Quyết định số 2576/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2010.

Theo biên bản công bố và giao quyết định ngày 17 tháng 12 năm 2020 của U thể hiện: Bà Bùi Thị Bạch Y đã ký nhận các Quyết định số 2576/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2010 và Quyết định số 4034/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2020 về điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 13706/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2009.

Tại biên bản làm việc ngày 03 tháng 5 năm 2024 và ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, người đại diện theo ủy quyền của bà Bùi Thị Bạch Y trình bày bà Y không nhớ nhận Quyết định số 13706/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2009 cụ thể ngày nào, nhưng xác định nhận vào năm 2009; Đối với Quyết định số 4034/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2020 và Quyết định số 2576/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2010, bà Y nhận ngày 17 tháng 12 năm 2020 (theo biên bản công bố và giao quyết định ngày 17 tháng 12 năm 2020 của U). Sau khi nhận các quyết định trên bà Y không khiếu nại. Sau đó tại các buổi tiếp xúc làm việc trong quá trình thực hiện Quyết định số 13706/QĐ-UBND bà Y có nêu ý kiến yêu cầu điều chỉnh lại Quyết định 13706/QĐ-UBND xác định bà Y và ông Lê Hùng Bảo H1 (con bà Y và ông H) là chủ sử dụng quản lý đối với căn nhà bị giải tỏa số B, tổ A, khu phố A, phường B, Quận B (nay là phường A, thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên cho đến nay UBND thành phố T không giải quyết yêu cầu này của bà Y.

Như vậy, từ những tài liệu chứng cứ trên thể hiện, bà Y đã nhận Quyết định số 13706/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2009, từ năm 2009 và đã nhận Quyết định số 2576/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2010, Quyết định số 4034/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2020 vào ngày 17 tháng 12 năm 2020 (theo biên bản công bố và giao quyết định ngày 17 tháng 12 năm 2020 của U). Sau khi nhận các Quyết định trên, bà Y không khiếu nại. Do đó, ngày 08 tháng 3 năm 2024 bà Y nộp đơn khởi kiện buộc UBND thành phố T ban hành quyết định điều chỉnh Điều 1 của Quyết định số 13706/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2009 tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính nên Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 143 của Luật Tố tụng hành chính, nên Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là đúng quy định. Bà Y kháng cáo cho rằng: Công văn số 2083/BBT ngày 28 tháng 5 năm 2024 về việc trả lời Đơn kiến nghị của công dân về bản chất là chứa nội dung trả lời khiếu nại, có giá trị như quyết định giải quyết khiếu nại nên đã làm khôi phục thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính, phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính 2015. Vấn đề này Hội đồng phiên

họp nhận thấy: Theo quy định tại Điều 18 Luật Khiếu nại năm 2011 thì thẩm quyền giải quyết khiếu nại đối với Đơn kiến nghị đề ngày 09 tháng 5 năm 2024 của bà Bùi Thị Bạch Y là của Chủ tịch UBND thành phố T chứ không phải của Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng thành phố T, nên Công văn số 2083/BBT ngày 28 tháng 5 năm 2024 nêu trên không phải là văn bản có chứa đựng nội dung như Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố T nên kháng cáo của bà Y là không có căn cứ để chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ Điều 243 Luật Tố tụng hành chính năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện bà Bùi Thị Bạch Y (do ông Nguyễn Chí T là người đại diện theo ủy quyền kháng cáo), giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 324/2024/QĐST-HC ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà Bùi Thị Bạch Y phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính phúc thẩm, được khấu trừ 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0041325 ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu HS (2), VT (5), 20b, (TK-PH).

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Văn Tửu